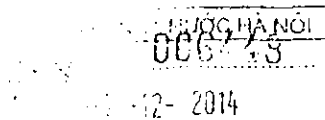


**BỘ TÀI CHÍNH**  
**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

Số: 3092/KBNN - KSC  
V/v trả lời các vướng mắc lại Tọa  
đàm chủ đầu tư năm 2014

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2014*



Kính gửi: Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương

Tháng 10/2014, KBNN đã tổ chức Hội nghị tọa đàm với một số chủ đầu tư, Ban quản lý dự án tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh để trao đổi, bàn biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014; Sau tọa đàm Kho bạc Nhà nước và Vụ Đầu tư Bộ Tài chính, Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại thống nhất trả lời các vướng mắc của Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án theo phụ lục đính kèm. Đây là các nhóm nội dung cần chú ý để tháo gỡ khó khăn trong công tác kiểm soát chi vốn thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn xây dựng cơ bản trong kế hoạch năm 2014. Kho bạc Nhà nước yêu cầu Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Thường xuyên phổ biến quán triệt để cán bộ công chức kiểm soát chi cập nhật đầy đủ các quy định pháp luật về cơ chế chính sách tài chính và đầu tư xây dựng cơ bản của nhà nước; phục vụ có hiệu quả công tác kiểm soát chi và thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản của đơn vị.

2. Định kỳ hàng quý tổ chức gặp mặt Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án để nắm bắt xử lý theo thẩm quyền các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn cho dự án, đồng thời báo cáo về KBNN để có biện pháp tháo gỡ kịp thời. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB định kỳ hàng tháng, quý, năm và báo cáo ngày 20 hàng tháng đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời đúng thời gian quy định. Nội dung này được xem xét là một chỉ tiêu để chấm điểm thi đua của Phòng, bộ phận kiểm soát chi hàng quý, năm của đơn vị.

Riêng năm 2014, các đơn vị KBNN chủ động phối hợp và đề nghị chủ đầu tư, ban quản lý dự án khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh toán ngay khi có khối lượng hoàn thành được nghiệm thu, tránh dồn vào những ngày cuối năm. Phần đầu đạt tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư XDCB tập trung năm 2014 (bao gồm cả trong nước và ngoài nước) đến hết 31/12/2014 đạt khoảng 90% - 95% so với kế hoạch 2014 được giao và đến hết thời hạn thanh toán của kế hoạch 2014 (đến hết ngày 31/01/2015) hoàn thành kế hoạch vốn được giao.

3. KBNN các cấp thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ đầu tư nắm bắt tình hình thực tế cụ thể tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc phạm vi quản lý, kịp thời báo cáo Ủy ban Nhân dân các cấp để chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn cho dự án.

4. Các Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố (Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Tiền Giang) sao gửi phụ lục công văn này cho các Ban quản lý dự án tham dự tọa đàm, tiếp tục phối hợp với chủ đầu tư và các cơ quan ban ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Đề nghị đồng chi Giám đốc KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện; nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, cần báo cáo kịp thời về Kho bạc Nhà nước (Vụ Kiểm soát chi NSNN) để phối hợp xem xét giải quyết./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Sở giao dịch KBNN (để t/h);
- Vụ TVQT; Cục CNTT; Vụ Thanh tra;
- Vụ Kế toán Nhà nước;
- Lưu: VT, KSC

**KT. TÔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**Nguyễn Việt Hồng**

## **Phụ lục**

### **TRẢ LỜI CÁC VẤN ĐỀ VƯỚNG MẮC TẠI HỘI NGHỊ TỌA ĐÀM CHỦ ĐẦU TƯ NĂM 2014**

*(Kèm theo Công văn số 3092/KBNN-KSC ngày 28/11/2014 của KBNN)*

**1. Đối với nhóm kiến nghị về dự án khởi công mới có Quyết định phê duyệt Dự án trước 31/10 năm trước, KBNN có ý kiến như sau:**

Theo quy định tại chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại công văn số 5167/BTC-ĐT ngày 22/04/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thanh toán vốn đầu tư từ kế hoạch năm 2014 thì:

*“Các dự án khởi công mới sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ chỉ được thanh toán khi có quyết định đầu tư phê duyệt trước ngày 31/10 năm trước năm kế hoạch*

*Đối với dự án được hỗ trợ trong năm từ nguồn vốn khác như dự phòng ngân sách nhà nước, tăng trước ngân sách nhà nước chỉ được thanh toán khi có quyết định đầu tư được phê duyệt (không nhất thiết trước ngày 31/10 năm trước năm kế hoạch)”*

Ngoài ra các Dự án cấp bách: Thực hiện theo Nghị định 71/2005/NĐ-CP về quản lý các công trình đặc thù: Không phải có quyết định đầu tư trước thời điểm trước 31/10 năm trước năm kế hoạch.

Đối với vốn Bảo trì đường Bộ, Nguồn quảng cáo truyền hình: Không phải có quyết định đầu tư trước thời điểm trước 31/10 năm trước năm kế hoạch.

**2. Đối với nhóm kiến nghị về Cam kết chi:**

Triển khai Dự án Cải cách Quản lý Tài chính công (TABMIS) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 974/QĐ-TTg ngày 28/8/2003. Cam kết chi là một phân hệ trong dự án TABMIS mục đích của việc thực hiện kiểm soát cam kết chi sẽ hỗ trợ việc kiểm soát chỉ tiêu ngân sách của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, ngăn chặn tình trạng nợ đọng trong thanh toán; làm lành mạnh hoá và tăng cường công tác quản lý tài chính – ngân sách. Thông qua việc thực hiện quản lý cam kết chi, đặc biệt là quản lý các hợp đồng nhiều năm sẽ hỗ trợ cho việc lập ngân sách trung hạn của cơ quan tài chính các cấp và các Bộ, ngành, địa phương.

Các khoản chi ngân sách nhà nước phải thực hiện cam kết chi và không phải cam kết chi được quy định tại điểm 3 mục 1 “Nguyên tắc quản lý, kiểm soát cam kết chi” Thông tư số 113/2008/TT-BTC ngày 27/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và kiểm soát cam kết chi qua KBNN.

Sau hơn 1 năm triển khai thực hiện, Kho bạc Nhà nước đang tổng hợp các vướng mắc trong triển khai thực hiện cam kết chi tại các đơn vị KBNN cũng như các chủ đầu tư, đồng thời tiếp thu các ý kiến đã nêu trong hội nghị để nghiên cứu và có hướng bổ sung, sửa đổi cho phù hợp hơn trong thời gian tới.

### **3. Nhóm vướng mắc, kiến nghị về tạm ứng, thanh toán:**

**Loại ý kiến thứ nhất:** Đối với các dự án chưa có khối lượng thực hiện, việc tạm ứng vốn tối đa là 30% kế hoạch vốn được giao. Trường hợp chủ đầu tư ký hợp đồng xây lắp với nhà thầu (giá trị hợp đồng là 15 tỷ) tạm ứng 20% giá trị hợp đồng với số tiền 3 tỷ đồng. Nhưng kế hoạch vốn ghi cho dự án trong năm là 5 tỷ, căn cứ theo Chỉ thị 1792/CT-TTg chỉ được tạm ứng 30% kế hoạch vốn với số tiền 1,5 tỷ đồng. Do đó tạm ứng còn thiếu 1,5 tỷ đồng so với quy định của hợp đồng, dẫn đến khó khăn cho nhà thầu trong việc tạm ứng hợp đồng.

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* Trường hợp dự án được bố trí kế hoạch vốn mà mức vốn tạm ứng không đủ theo quy định của hợp đồng (do mức tạm ứng không vượt quá 30% kế hoạch vốn theo quy định tại Chỉ thị 1792/CT-TTg), nếu dự án có khối lượng hoàn thành đã thanh toán và thu hồi tạm ứng theo quy định thì chủ đầu tư được tiếp tục tạm ứng tiếp, đảm bảo tổng số dư vốn tạm ứng chưa thu hồi của năm kế hoạch tối đa không vượt 30% kế hoạch vốn giao năm của dự án. Trường hợp trong năm dự án vẫn chưa được tạm ứng đủ theo quy định của hợp đồng thì sang năm sau tiếp tục được tạm ứng cho đủ tỷ lệ quy định của hợp đồng.

**Loại ý kiến thứ hai:** về chữ ký trên chứng từ thanh toán vốn đầu tư thuộc cấp xã quản lý tại khoản 7, phần I và khoản 2, phần III quy trình 1142/QĐ-KBNN ngày 08/11/2013 về việc ban hành Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn qua hệ thống Kho bạc Nhà nước có sự không thống nhất đề nghị hướng dẫn cụ thể hơn.

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* KBNN tiếp thu ý kiến trên, trong thời gian tới sẽ bổ sung, sửa đổi Quy trình 1142/QĐ-KBNN ngày 08/11/2013. Trước mắt để thống nhất thực hiện về chữ ký trên chứng từ thanh toán vốn đầu tư thuộc cấp xã quản lý, đề nghị KBNN tỉnh, thành phố thực hiện theo quy định tại khoản 7, phần I của Quy trình 1142/QĐ-KBNN.

**Loại ý kiến thứ ba:** Đối với dự án ODA, hợp đồng ký kết có quy định thanh toán 90% giá trị hợp đồng mới thu hồi hết vốn tạm ứng. Thông tư 86/2011/TT-BTC quy định thanh toán 80% giá trị hợp đồng phải thu hồi hết vốn tạm ứng, đề nghị hướng dẫn rõ hơn.

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* Tại điểm 5 Điều 12 Thông tư 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước:

*"Các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nếu Điều ước quốc tế mà cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết có những quy định về quản lý thanh toán, quyết toán vốn khác với các quy định của Thông tư này thì thực hiện theo các quy định tại Điều ước quốc tế."*

Như vậy, trường hợp dự án ODA, Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Nhà tài trợ, Điều ước quốc tế có những quy định về quản lý thanh toán, quyết toán vốn khác với các quy định của Thông tư 86/2011/TT-BTC thì thực hiện theo các quy định tại Điều ước quốc tế.

**Loại ý kiến thứ tư:** Việc thanh toán khối lượng hoàn thành theo phụ lục 03a và 04 của Thông tư số 86/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước được thực hiện thuận lợi và phù hợp nhằm nâng cao trách nhiệm của Chủ đầu tư và Nhà thầu và mẫu biểu thể hiện đầy đủ nội dung. Tuy nhiên sau khi gói thầu hoàn thành và quyết toán hợp đồng thì hiện nay được quyết toán theo Thông tư số 09/2011/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn mẫu hợp đồng thi công xây dựng công trình với mẫu phụ lục 1, 2 và 4. Do đó sau khi quyết toán công trình Chủ đầu tư và Nhà thầu phải lập thêm phụ lục thanh toán theo Thông tư số 86/2011/TT-BTC cho khối lượng thanh toán lần cuối, một số vướng mắc sẽ phát sinh như số làm tròn, khối lượng sai sót nghiêm thu cho những lần thanh toán trước đó và cũng làm mất thời gian do làm thêm phụ lục 03a để thanh toán lần cuối.

Kiến nghị: Đề nghị sử dụng hồ sơ quyết toán hợp đồng và công trình hoàn thành làm cơ sở cho thanh toán khối lượng lần cuối hoặc sử dụng một mẫu mới dành cho quyết toán và thanh toán lần cuối.

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* Theo Quy trình kiểm soát và thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư trong nước qua hệ thống Kho bạc nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 282/QĐ-KBNN ngày 20/4/2012 của Kho bạc nhà nước (điểm 5, mục II) quy định: khi dự án, công trình hoàn thành được người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, quy định về hồ sơ thanh toán: chủ đầu tư gửi đến Kho bạc nhà nước Quyết định phê duyệt quyết toán dự án, công trình hoàn thành và giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; Giấy rút vốn đầu tư (như vậy, không cần gửi Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành và phát sinh ngoài hợp đồng đề nghị thanh toán theo phụ lục 03a và 04 của Thông tư số 86/2011/TT-BTC của Bộ Tài

chính). Trường hợp chưa có phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cấp có thẩm quyền thì Hồ sơ đề chủ đầu tư thanh toán với Kho bạc nhà nước vẫn phải gửi Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành và phát sinh ngoài hợp đồng đề nghị thanh toán theo phụ lục 03a và 04 của Thông tư số 86/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính.

**Loại ý kiến thứ năm:** Đề nghị có thể không tạm ứng cho các hợp đồng, gói thầu khi chưa được bàn giao mặt bằng thi công, khi thực hiện tạm ứng hợp đồng cho nhà thầu thì cần thiết yêu cầu Chủ đầu tư, Ban QLDA xuất trình biên bản bàn giao mặt bằng thi công nhằm tránh tình trạng vốn đã được tạm ứng nhưng nhà thầu chưa có mặt bằng để thi công dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện thu hồi tạm ứng.

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Liên quan đến nội dung này, Bộ Tài chính đã có công văn số 15375/BTC-ĐT ngày 24/10/2014 trình Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép tạm ứng vốn cho các hợp đồng xây lắp khi đã có bàn giao mặt bằng. Bộ Tài chính sẽ có hướng dẫn cụ thể sau.

**Loại ý kiến thứ 6:** Việc thi công các công trình đề điều mang tính mùa vụ phụ thuộc vào điều kiện khí tượng, thủy văn và yêu cầu tiến độ rất cao vì vậy đề dự án sớm hoàn thành kiến nghị Bộ Tài chính cho tạm ứng 80% kinh phí đền bù theo phương án khái toán để chi trả cho nhân dân để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, đảm bảo tiến độ đề ra, kịp thời giải ngân nguồn vốn được phân bổ; tránh phải điều chỉnh bổ sung dự án do thiên tai, trượt giá,...

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Theo quy định của Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính quy định về việc quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước, đối với công tác giải phóng mặt bằng (tại khoản 4, điều 8) tài liệu cơ sở chủ đầu tư phải gửi đến Kho bạc nhà nước nơi mở tài khoản thanh toán, là phương án giải phóng mặt bằng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên đề xuất cho tạm ứng 80% kinh phí đền bù theo phương án khái toán đối với các công trình đề điều mang tính đặc thù, Vụ Đầu tư-Bộ Tài chính đã tiếp thu và nghiên cứu, xem xét đề báo cáo cấp có thẩm quyền.

**Loại ý kiến thứ 7:** Việc thanh toán khối lượng đền bù hoàn thành theo

Kiến nghị: Điều chỉnh mẫu phụ lục 03.b của Thông tư 86/2011/TT-BTC thể hiện đầy đủ nội dung và hướng dẫn chi tiết cho các đối tượng tham gia thụ hưởng.

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Hiện nay, Vụ Đầu tư-Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước.

của Chính phủ, Bộ Tài chính có các quy định khác với quy định tại Thông tư số 218/2013/TT-BTC.

**Loại ý kiến thứ 9:** Hiện nay chưa có mẫu giấy đề nghị xác nhận tạm ứng/thanh toán đối với dự án ODA có tính chất sự nghiệp.

*Về vấn đề này, Kho bạc Nhà nước có ý kiến như sau:* Về mẫu giấy đề nghị xác nhận tạm ứng/thanh toán đối với dự án ODA có tính chất sự nghiệp, Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại –BTC sẽ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đề báo cáo Bộ Tài chính xem xét bổ sung.

**Loại ý kiến thứ 10:** Đề nghị với dự án ODA cho phép vốn trong nước được tạm ứng không bị khống chế 30% kế hoạch vốn để đảm bảo tỷ lệ trong nước và ngoài nước. Ngoài ra đối với thiết bị nhập khẩu có được tạm ứng vượt 30 % KHV không.

*Về vấn đề này, Kho bạc Nhà nước có ý kiến như sau:*

Về mức tạm ứng đối với dự án ODA, nguồn vốn trong nước phải thực hiện theo quy định tại Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

Đối với thiết bị nhập khẩu, ngày 4/08/2014 Bộ Tài chính có công văn số 10726/BTC-DT gửi các Bộ, địa phương hướng dẫn thực hiện công văn số 1094/TTg-KTTH ngày 7/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm ứng vốn đối với các dự án sử dụng vốn NSNN (nguồn vốn trong nước) và vốn TPCP, theo đó văn bản cho phép đối với một số trường hợp được tạm ứng vốn cao hơn nhưng phải được người quyết định đầu tư đề nghị. Các gói thầu cung cấp thiết bị trong nước và thiết bị nhập ngoại thuộc trường hợp được người quyết định đầu tư xét, đề nghị mức tạm ứng cao hơn nhưng không quá 50% giá trị hợp đồng và kế hoạch vốn được giao.

#### **4. Nhóm vướng mắc, kiến nghị về quyết toán:**

**Loại ý kiến thứ 1:** Nhiều dự án đã quyết toán xong, có khoản chi phí chưa đúng mục, không nằm trong dự toán được duyệt như khoản chi phí hỗ trợ kỹ thuật, do đó phải điều chỉnh mục chi trong dự án, nên rất khó thực hiện và phải thực hiện qua nhiều khâu (khoảng 1 tháng). Chủ đầu tư kiến nghị đối với các khoản chi phí hỗ trợ kỹ thuật thì cho phép thanh toán không phải thực hiện điều chỉnh mục chi trong dự án.

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Trường hợp dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cấp có thẩm quyền, có khoản chi phí chưa đúng mục, không nằm trong dự toán được duyệt. Đề nghị xem xét lại giá trị quyết toán theo quy định điều 15 và điều 16 (điểm e, khoản 1.3.3) của Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính quy định:

về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước, đảm bảo giá trị phê duyệt quyết toán chi phí phát sinh phải phù hợp với dự toán được duyệt.

**Loại ý kiến thứ 2:** Khi dự án được quyết toán có những chi phí thanh toán cho nhà thầu không được duyệt quyết toán, phải thực hiện thu hồi nộp ngân sách. Trường hợp này chủ đầu tư có thể thanh toán bù trừ giữa các nhà thầu được không.

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Trường hợp này chủ đầu tư không được phép tự thanh toán bù trừ giữa các nhà thầu, việc thanh toán phải trên cơ sở quyết toán dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và việc kiểm soát thanh toán thông qua KBNN. Chủ đầu tư phải có văn bản đề nghị, kèm hồ sơ gửi KBNN để xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

#### **5. Nhóm vướng mắc, kiến nghị về các vấn đề khác**

**Loại ý kiến thứ nhất:** Khi tạm ứng, thanh toán chi phí giải phóng mặt bằng theo quy định tại Phụ lục 3b, Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước thì các đơn vị xác nhận là Đại diện chủ đầu tư, Hội đồng đền bù địa phương, Đại diện chính quyền địa phương. Tuy nhiên, trong thực tế đối với vốn đền bù liên quan đến nhiều phường, thị xã; mỗi phường xác nhận riêng, Hội đồng đền bù địa phương gộp lại xác nhận chung. Quy định này mất rất nhiều thời gian cho Hội đồng đền bù địa phương. Đề nghị có hướng giải quyết phù hợp?

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Bộ Tài chính đang dự thảo sửa đổi Thông tư 86/2011/TT-BTC và KBNN tiếp thu nội dung này để nghiên cứu tham gia vào dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư 86/2011/TT-BTC. Trong thời gian chờ sửa đổi Thông tư 86/2011/TT-BTC thì chủ đầu tư, Hội đồng đền bù GPCM không cần lấy xác nhận riêng của từng UBND phường, mà chủ đầu tư, Hội đồng đền bù GPMB phải chịu trách nhiệm tổng hợp, lập phụ lục 3B và ký xác nhận trên phụ lục này để thanh toán.

**Loại ý kiến thứ hai:** Việc gia hạn hợp đồng phải trong thời hạn hợp đồng trước đây còn hiệu lực là rất khó cho đơn vị thực hiện, vì nguyên nhân dẫn đến hợp đồng hết thời gian có nhiều vấn đề không lường trước được, nên khi gia hạn chủ đầu tư và nhà thầu phải tính toán sao cho phù hợp mới ký phụ lục gia hạn thời gian hợp đồng.

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* Căn cứ khoản 4 điều 28 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định: “*Chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng, tư vấn giám sát và các bên có liên quan có trách nhiệm theo dõi, giám sát tiến độ thi công xây dựng công trình và điều chỉnh tiến độ trong trường hợp tiến*



độ thi công xây dựng ở một số giai đoạn bị kéo dài nhưng không được làm ảnh hưởng đến tổng tiến độ của dự án. Trường hợp xét thấy tổng tiến độ của dự án bị kéo dài thì chủ đầu tư phải báo cáo người quyết định đầu tư để đưa ra quyết định việc điều chỉnh tổng tiến độ của dự án". Như vậy việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu. Nhà tư vấn, v.v... Nghị định không quy định việc gia hạn phải trong thời gian hợp đồng có hiệu lực. Trường hợp thời gian thực hiện của hợp đồng bị kéo dài và nằm ngoài thời gian thực hiện của cả dự án, KBNN mới đề nghị chủ đầu tư, nhà thầu có văn bản gia hạn hoặc ký phụ lục hợp đồng gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng.

**Loại ý kiến thứ ba:** Đề nghị hướng dẫn thêm đối với trường hợp các chủ đầu tư, ban QLDA chuyển tiền đền bù GPMB vào tài khoản tiền gửi của các Trung tâm phát triển quỹ đất mở tại KBNN các huyện để thực hiện công tác bồi thường giải tỏa, nếu vì lý do bất khả kháng chưa chi trả cho người thụ hưởng thì các Trung tâm phát triển quỹ đất có được để lại tài khoản tiền gửi tại KBNN huyện không hay phải thực hiện chuyển toàn bộ số tiền đã tạm ứng về tài khoản của chủ đầu tư tại KBNN tỉnh.

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Liên quan đến nội dung câu hỏi, Bộ Tài chính đã có công văn số 8697/BTC-ĐT ngày 04/7/2013 về việc tăng cường công tác quản lý tạm ứng vốn và thu hồi tạm ứng theo chế độ quy định, theo đó nêu số tiền tạm ứng trước đây đã gửi tại các tổ chức tín dụng thì phải chuyển toàn bộ số tiền đã tạm ứng về tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư tại Kho bạc Nhà nước (KBNN tỉnh hoặc huyện nơi chủ đầu tư mở tài khoản) để thuận tiện cho việc kiểm soát thanh toán và thu hồi tạm ứng. Đối với trường hợp này, số tiền tạm ứng đang trên tài khoản của Trung tâm phát triển quỹ đất mở tại KBNN huyện thì không yêu cầu phải chuyển về tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư mở tại KBNN, nhưng chủ đầu tư phải thường xuyên phối hợp và cùng với Trung tâm phát triển quỹ đất theo dõi, quản lý chặt chẽ và làm thủ tục thanh toán kịp thời khi đã chi trả cho đối tượng thụ hưởng.

**Loại ý kiến thứ tư:** Đề nghị KBNN hướng dẫn cụ thể về việc khấu trừ thuế GTGT khi thanh toán khối lượng XD/CB hoàn thành theo Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính. Theo đó, đề nghị không thực hiện thu thuế GTGT đối với các hợp đồng tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự án, kiểm toán, bảo hiểm...

*Về vấn đề này, KBNN có ý kiến như sau:* Hiện nay, Tổng cục Thuế chủ trì cùng với KBNN đang dự thảo công văn hướng dẫn một số nội dung về phạm vi khấu trừ thuế, hạch toán thu NSNN và luân chuyển chứng từ đã khấu trừ để thống nhất thực hiện quy định tại Khoản 3, Điều 28, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 và Khoản 8, Điều 1 Thông tư số

119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính về khấu trừ thuế giá trị gia tăng đối với các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn giữa cơ quan thuế và Kho bạc Nhà nước”. Trong đó có nội dung liên quan câu hỏi nói trên. KBNN các cấp sẽ thực hiện khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

**Loại ý kiến thứ năm:** Đối với dự án nhóm B Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án và thành lập Ban quản lý dự án. Chủ đầu tư thành lập Tổ giúp việc không thuộc Ban quản lý dự án, như vậy có được chi lương cho Tổ giúp việc?

*Về vấn đề này KBNN có ý kiến như sau:* Theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTC thì cán bộ thuộc chủ đầu tư nếu tham gia vào quá trình quản lý dự án thì chỉ được trả tiền công theo khoản 2, Điều 6 hoặc Phụ cấp kiêm nhiệm quản lý dự án theo khoản 3 Điều 6 không được chi lương cho Tổ giúp